TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày: 04/ 01/ 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hạnh
2. Bà Mai Thị Tiếp

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:
Ông Trần Đình Tú – Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Huy Anh – Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 57/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Tống Đức L (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 19/5/1959 tại huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở : SN 29 ngõ Đ L, phường B Đ, TP. Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Tống Đức L (Đã chết) và con bà: Đinh Thị C (Đã chết); Có vợ: Hồ Thị H; Sinh năm 1966 (đã ly hôn) và có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án: Ngày 04/3/2020,Toà án nhân dân TP. Thanh Hoá xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phạt tù ngày 04/8/2021.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/11/2016,Công an phường Ba Đình, TP. Thanh Hoá xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đến nay chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2022 đến ngày 28/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

2. Vũ Xuân M (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 01/6/1977 tại huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Thị Tứ, xã Hoằng Trung, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do;Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Vũ Xuân B(Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị G, Sinh năm 1947; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 02/12/2009, bị Toà án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phạt tù, đã nộp án phí HSST vào ngày 16/4/2010.

- Ngày 21/12/2017, bị Toà án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/3/2020, đã nộp án phí HSST vào ngày 23/02/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/9/2022 đến ngày 28/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 22/9/2022, Vũ Xuân M một mình đi bộ đến nhà Tống Đức L ở số nhà 29 ngõ Đồng Lực, phường Ba Đình, TP. Thanh Hóa để trả nợ cho L số tiền 500.000 đồng, sau khi trả nợ M có hỏi L "chú có ma túy không để cho cháu một trăm, hôm sau cháu trả tiền", L bảo có và lấy đưa cho M 01 gói nhỏ. M cầm và đi về đến đường Lê Thế L thì bị Công an phường Ba Đình, TP. Thanh Hóa phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy màu vàng, dạng giấy bạc trong bao thuốc lá có kích thước khoảng (0,5x1)cm bên trong có chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M). M khai nhận gói ma túy mua của L mục đích để sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Tống Đức L ở số nhà 29 ngõ Đồng Lực, phường Ba Đình, TP. Thanh Hóa, phát hiện, thu giữ: 01 gói giấy, kích thước khoảng (0,5x1)cm chứa chất bột màu trắng, 03 gói nilon màu vàng, kích thước khoảng (0,5x1)cm bên trong là giấy đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); 06 gói nilon màu trắng đều chứa chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu vàng đều chứa chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M2) và 03 điện thoại di động.

Về nguồn gốc ma túy, L khai báo vào khoảng tháng 10/2021, L đi đến khu vực cầu treo phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa mua của một người không quen biết 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng về chia thành các gói nhỏ, để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Sáng ngày 22/9/2022, L đã bán 01 gói Heroine cho M với số tiền 100.000 đồng, số ma túy còn lại bị lực lượng công an khám xét, thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 3205/KL-KTHS ngày 26/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,132g, loại Heroine.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M1 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,309g, loại Heroine.

- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 2,720g, loại Heroine.

Đối với người L khai đã bán ma túy cho L tại khu vực cầu treo phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa, L không rõ tên, tuổi, không biết địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác M, xử lý.

Về vật chứng:

- 01 phong bì ma túy niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kèm theo chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng; Phan Thanh An; Vũ An.

- 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, Imel: 353300071322454, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

- 01 điện thoại itel màu xanh dạng bàn phím, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng ,không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/2023/THA ngày 08/ 12/2022 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Quá trình điều tra, Tống Đức L và Vũ Xuân M đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 24/CTr - VKSTP ngày 07/ 12/ 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, đã truy tố bị cáo Tống Đức L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Và truy tố bị cáo Vũ Xuân M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Tống Đức L.

Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Vũ Xuân M.

- Tuyên bố: Bị cáo Tống Đức L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Vũ Xuân M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy "

- Xử phạt:

Tống Đức L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù;

Vũ Xuân M từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

-Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và trả lại điện thoại cho các bị cáo

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện VKS.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Vào lúc 10 giờ 10 phút, ngày 22/9/2022, tại trước số nhà 70 Lê Thế L, phường B Đ, thành phố Thanh Hoá, Vũ Xuân M đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,132g Heroine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tống Đức L đã có hành vi bán 0,132g Heroine cho Vũ Xuân M và cất giấu 3,029g Heroine với mục đích bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, cần phải được xử lý nghiêm M trước pháp luật.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Tống Đức L có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Vũ Xuân M có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vì vậy VKSND thành phố Thanh Hóa, truy tố bị cáo Tống Đức L về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Vũ Xuân M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng trật tự xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tống Đức L phạm tội khi chưa được xóa án tích của bản án hình sự sơ thẩm số 76/ 2020/HSST ngày 04/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa là thuộc trường hợp " Tái phạm ", nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó cần áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy.

Đối với 02 điện thoại di động là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân M phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Tống Đức L là người cao tuổi, nên thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy đinh tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Tống Đức L.

Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Vũ Xuân M.

Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2, 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Tống Đức L phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Vũ Xuân M phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Tống Đức L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/ 9/ 2022 (ngày tạm giữ).
- Vũ Xuân M 18(Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/ 9/ 2022 (ngày tạm giữ).

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kèm theo chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng; Phan Thanh An; Vũ An.

Trả lại cho bị cáo Tống Đức L 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, Imel: 353300071322454, điện thoại cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

Trả lại cho bị cáo Vũ Xuân M 01 điện thoại itel màu xanh dạng bàn phím, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng ,không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 35/2023/THA ngày 08/ 12/2022 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo Vũ Xuân M phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tống Đức L.

Các bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại Điều 7a và Điều 9 luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

1. Bà Nguyễn Thị Hạnh
2. Bà Mai Thị Tiếp

Lê Thị Hương